

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 3896/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 21 tháng 10 năm 2021



QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Quyết định 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng, chống dịch Covid-19”;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị Quyết số 128/NQĐ-CO ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”;


Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh Nghệ An tại Công văn số 33-CV/BCĐ ngày 21/10/2021 và đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia PCD Covid-19;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- MTTQ, đoàn thể tỉnh;
- Ban Chỉ đạo và UBND huyện, thành, thị;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Bùi Đình Long

QUY ĐỊNH

Tạm thời một số biện pháp phòng chống dịch Covid-19 để “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An

(Kèm theo Quyết định số 3896 /QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của UBND tỉnh)

I. CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CẤP ĐỘ DỊCH

1. Các tiêu chí

- Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian.
- Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin.
- Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

2. Yêu cầu với các tiêu chí

2.1. Tiêu chí 1: Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần¹.

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới) được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao.

2.2. Tiêu chí 2: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19².

a) Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin phòng COVID-19 phân theo 02 mức ($\geq 70\%$ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin; $< 70\%$ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin).

b) Trong tháng 10/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19. Từ tháng 11 năm 2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

2.3. Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến

a) Tỉnh có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh, thành phố (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4³.

¹ Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần = [(Số ca mắc mới trong tuần + Số ca mắc mới của tuần trước)/(2 x dân số trên địa bàn)] x 100.000. Ca mắc mới tại cộng đồng không bao gồm ca nhập cảnh, ca mắc trong cơ sở cách ly y tế tập trung.

² Được tính là số người được tiêm chủng trên tổng dân số cư trú trên địa bàn theo độ tuổi x 100 (%).

³ Tiêu chí này áp dụng ở cấp tỉnh.

b) Các huyện, thị xã, thành phố (huyện) có kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn (xã) ⁴ để đáp ứng khi có dịch xảy ra.

3. Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương, phân loại cấp độ dịch theo bảng sau:

Tiêu chí 1* Tiêu chí 2	<i>0 - < 20</i>	<i>20 - < 50</i>	<i>50 - < 150</i>	<i>≥150</i>
≥70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3
<70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4

4. Điều chỉnh cấp độ dịch:

- Trường hợp không đạt được Tiêu chí 3 thì không được giảm cấp độ dịch.
- Phải tăng lên 1 cấp độ dịch nếu không đạt được yêu cầu tại điểm b khoản 2.2 mục 2, Phần I, Hướng dẫn tạm thời tại Quyết định 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 (trừ khi địa bàn đang có dịch ở cấp độ 4 hoặc không có ca nhiễm).

5. Xác định cấp độ dịch

- Thẩm quyền công bố và chuyển đổi cấp độ dịch:
 - + Ủy ban nhân dân tỉnh Thông báo chuyển đổi cấp độ dịch toàn tỉnh trên cơ sở tham mưu của Sở Y tế.
 - + Sở Y tế Thông báo cấp độ dịch và chuyển đổi cấp độ dịch của cấp huyện, liên huyện
 - + Ủy quyền Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố cấp độ dịch của cấp xã và dưới cấp xã.
- Trong trường hợp nâng cấp độ dịch:
 - + Thông báo trước 48 giờ khi áp dụng ở phạm vi toàn tỉnh.
 - + Thông báo trước 24 giờ khi áp dụng ở phạm vi cấp huyện.
 - + Thông báo trước 12 giờ áp dụng ở phạm vi cấp xã và dưới cấp xã.
- + Trường hợp cấp bách Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện quyết định theo thẩm quyền.

⁴ UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch cung cấp ô xy y tế tại các trạm y tế xã để đáp ứng khi có dịch xảy ra; kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế và tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế; có phương án thiết lập trạm y tế lưu động tại khu, cụm công nghiệp (kết hợp với bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh); được diễn tập, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết.

II. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH:

Các biện pháp y tế bao gồm cách ly y tế, xét nghiệm, thu dung, điều trị, tiêm chủng thực hiện theo hướng dẫn riêng của ngành Y tế ở các cấp độ.

1. Đối với tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch (<i>riêng đối với lực lượng vũ trang không hạn chế về số lượng khi tổ chức cắm trại</i>)	Không hạn chế số người	Hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện
(1) Hoạt động trong nhà (hội họp, tập huấn, hội thảo,...) * 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 hoặc có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực theo quy định. Tổ chức đám cưới, đám tang có giám sát của chính quyền địa phương tại cấp 2, 3, 4.	Không hạn chế số người	≤30 người (≤100 người*)	≤20 người (≤70 người*)	≤10 người (≤50 người*)
(2) Hoạt động ngoài trời * 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 hoặc có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực theo quy định. Tổ chức đám cưới, đám tang có giám sát của chính quyền địa phương tại cấp 2, 3, 4.	Không hạn chế số người	≤45 người (≤150 người*)	≤30 người (≤100 người*)	≤15 người (≤70 người*)
2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ (<i>bao gồm cả vận tải hành khách nội tỉnh và liên tỉnh</i>), đường thủy nội địa, hàng hải đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 (<i>đối với đường hàng không và đường sắt áp dụng theo văn bản quy định riêng</i>). * Người điều khiển, người phục vụ trên phương tiện được xét nghiệm định kỳ 01 tuần/lần khi đến/về từ địa bàn cấp 3 và 02 tuần/lần khi đến/về từ địa bàn cấp độ 2. ** Người điều khiển phương tiện có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực theo quy định. Đối với hành khách khi đến/về Nghệ An và các nội dung khác: Đảm bảo điều kiện theo quy định Bộ Giao thông Vận tải.	Hoạt động	Hoạt động/Hoạt động có điều kiện *	Không hoạt động/Hoạt động hạn chế, có điều kiện *	Không hoạt động/Hoạt động hạn chế, có điều kiện **

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh.</p> <p>* Người điều khiển, người phục vụ trên phương tiện được xét nghiệm định kỳ 01 tuần/lần khi đến/về từ địa bàn cấp độ 3 và 02 tuần/lần khi đến/về từ địa bàn cấp độ 2.</p> <p>** Người điều khiển phương tiện có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực theo quy định.</p> <p>Các nội dung khác thực hiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>** Đối với <i>Người vận chuyển hàng bằng xe máy</i> sử dụng công nghệ có đăng ký (bao gồm nhân viên của doanh nghiệp bưu chính): UBND cấp huyện quy định về số lượng tham gia lưu thông trong cùng một thời điểm trên địa bàn có dịch và quy định về điều kiện, biện pháp phòng chống dịch cấp độ 4.</p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động *	Hoạt động**
4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ				
(1) <i>Cơ sở sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp, khu/cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế</i>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động
(1.1) Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(1.2) Định kỳ đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại cơ sở sản xuất kinh doanh.	Áp dụng (2 tuần/ lần)	Áp dụng (2 tuần/lần)	Áp dụng (hằng tuần)	Áp dụng (hằng tuần)
(1.3) Có kế hoạch phòng, chống dịch và phương án xử lý khi có trường hợp mắc bệnh COVID-19, báo cáo UBND cấp huyện phê duyệt.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(1.4) Đánh giá nguy cơ lây nhiễm và đánh giá mức độ an toàn lên Bản đồ chung sống an toàn với COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động	Áp dụng (2 tuần /lần)	Áp dụng (2 tuần/lần)	Áp dụng (2 tuần/ lần)	Áp dụng (2 tuần/ lần)
(1.5) Tổ chức phương án “ba tại chỗ” và “một cung đường hai điểm đến”			Áp dụng	Áp dụng

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
(1.6) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động ⁵				
(i) Khi có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 như ho, sốt, khó thở... hoặc có yếu tố dịch tễ.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(ii) Xét nghiệm ngẫu nhiên định kỳ ⁶ hằng tuần cho người lao động có nguy cơ cao tại cơ sở sản xuất kinh doanh (Người phải tiếp xúc nhiều, lễ tân, bảo vệ, vệ sinh, lái xe, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì, cung cấp thực phẩm, suất ăn, nguyên vật liệu...): Đối với những người đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 thì thời gian xét nghiệm định kỳ là 02 tuần/lần. Nếu cơ sở sản xuất kinh doanh đã có $\geq 80\%$ người lao động đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 thì giảm 1/2 tỷ lệ phải xét nghiệm ngẫu nhiên theo cấp độ dịch.	Không áp dụng	Áp dụng ($\geq 50\%$ người lao động có nguy cơ cao)	Áp dụng ($\geq 50\%$ người lao động có nguy cơ cao)	Áp dụng (100% người lao động có nguy cơ cao)
(1.7) Có cán bộ/bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh theo quy định, thực hiện công tác phòng, chống dịch và khám chữa bệnh thông thường khác theo quy định. Cán bộ/bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh xác nhận kết quả tự xét nghiệm kháng nguyên nhanh, báo cáo và phối hợp y tế địa phương xử trí khi có trường hợp mắc tại nơi làm việc. (Đối với các cơ sở sản xuất không bố trí được người làm công tác y tế hoặc không thành lập được bộ phận y tế thì phải ký hợp đồng với cơ sở khám, chữa bệnh đủ năng lực để cung cấp đủ số lượng người làm công tác y tế, có mặt kịp thời tại cơ sở khi xảy ra trường hợp khẩn cấp theo quy định tại Khoản 5, Điều 37, Nghị định số 39/2016/ND-CP)	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

⁵ Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng test nhanh kháng nguyên hoặc xét nghiệm RT-PCR và báo cáo cho Trung tâm y tế cấp huyện trên địa bàn (sau khi kết thúc ngày xét nghiệm và ngay sau khi có trường hợp dương tính với SARS-CoV-2). Nếu tự tổ chức xét nghiệm bằng test nhanh kháng nguyên (đã được cấp số đăng ký lưu hành hoặc cấp giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế) thì phải được hướng dẫn của Trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp tỉnh hoặc Trung tâm y tế cấp huyện trên địa bàn. Cơ sở sản xuất, kinh doanh tự chịu trách nhiệm về chất lượng test nhanh kháng nguyên, quy trình và xác nhận kết quả xét nghiệm. Trung tâm y tế cấp huyện chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện và tiến hành xử lý ngay đúng quy định khi nhận được báo cáo kết quả có trường hợp dương tính với SARS-CoV-2.

⁶ Thực hiện xét nghiệm mẫu gộp 3-5 đối với xét nghiệm kháng nguyên nhanh; mẫu gộp 10-15 đối với xét nghiệm RT-PCR.

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
(2) <i>Hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh nông, lâm, ngư nghiệp, diêm nghiệp</i> Đảm bảo phòng, chống dịch theo quy định.	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động
(3) <i>Cơ sở sản xuất, đơn vị thi công dự án, công trình giao thông, xây dựng</i> * Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng chống dịch COVID-19	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*
(4) <i>Cơ sở kinh doanh dịch vụ⁷ trừ các cơ sở tại điểm (5), (6)</i>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động
(4.1) Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(4.2) Có kế hoạch phòng, chống dịch và phương án xử lý khi có trường hợp mắc bệnh COVID-19, báo cáo UBND cấp xã để theo dõi quản lý.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(4.3) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động ⁵				
(i) <i>Khi có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 như ho, sốt, khó thở... hoặc có yếu tố dịch tễ.</i>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(ii) <i>Xét nghiệm ngẫu nhiên định kỳ hằng tuần cho người lao động có nguy cơ cao tại cơ sở kinh doanh dịch vụ (Người phải tiếp xúc nhiều, lễ tân, bảo vệ, vệ sinh, lái xe, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì, cung cấp thực phẩm, suất ăn, nguyên vật liệu...): (Đối với những người đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 thì thời gian xét nghiệm định kỳ là 02 tuần/lần. Nếu cơ sở kinh doanh dịch vụ đã có $\geq 80\%$ người lao động đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 thì giảm 1/2 tỷ lệ phải xét nghiệm ngẫu nhiên theo cấp độ dịch).</i>	Không áp dụng	Áp dụng ($\geq 10\%$ người lao động có nguy cơ cao)	Áp dụng ($\geq 15\%$ người lao động có nguy cơ cao)	Áp dụng ($\geq 20\%$ người lao động có nguy cơ cao)

⁷ Gồm cung cấp lương thực, thực phẩm; dược phẩm; xăng, dầu; điện; nước; nhiên liệu, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa; thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải; tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, kho bạc, các cơ sở kinh doanh dịch vụ trực tiếp liên quan đến hoạt động tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và hỗ trợ doanh nghiệp (như công chứng, luật sư, đăng kiểm, đăng ký giao dịch bảo đảm, trợ giúp pháp lý, bán đấu giá tài sản); dịch vụ công ích, dịch vụ tiện ích công (cấp thoát nước, công viên, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật); chứng khoán, bảo hiểm (chỉ thực hiện các hoạt động liên quan đến giám định, lập hồ sơ, giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho khách hàng); bưu chính, viễn thông, báo chí, thiết bị tin học, văn phòng, dụng cụ học tập; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, cơ sở thú y; kho dự trữ, điểm tập kết, trung chuyển hàng hóa, dịch vụ hỗ trợ vận chuyển, xuất, nhập khẩu hàng hóa, tang lễ và các cơ sở khác do địa phương quyết định.

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
(5) <i>Trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối; nhà hàng/ quán ăn; chợ truyền thống</i>				
(i) <i>Trung tâm thương mại</i> * Có kế hoạch phòng, chống dịch và phương án xử lý khi có trường hợp mắc bệnh COVID- 19, báo cáo UBND cấp huyện phê duyệt. ** Người lao động và khách đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 hoặc có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực. *** Giảm 50% số lượng người bán, người mua cùng một thời điểm.	Hoạt động ^(*)	Hoạt động ^(*)	Hoạt động ^{(*), (**)}	Hạn chế hoạt động ^{(*), (**), (***)}
(ii) <i>Siêu thị, cửa hàng tiện lợi (tạp hóa)</i> * Có kế hoạch phòng, chống dịch và phương án xử lý khi có trường hợp mắc bệnh COVID- 19, báo cáo UBND cấp xã phê duyệt. ** 100% người lao động phải được tiêm vắc-xin đủ liều hoặc đã khỏi bệnh Covid-19 và có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*, **	Hoạt động*, **
(iii) <i>Nhà hàng, quán ăn.</i> * Có kế hoạch phòng, chống dịch và phương án xử lý khi có trường hợp mắc bệnh COVID- 19, báo cáo UBND cấp xã phê duyệt. ** 100% người lao động phải được tiêm vắc-xin đủ liều hoặc đã khỏi bệnh Covid-19 và có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực.	Hoạt động*	Hoạt động* (giảm 30% lượng khách tại cùng một thời điểm)	Hoạt động*, ** (giảm 50% lượng khách tại cùng một thời điểm)	Hoạt động hạn chế*, ** (Chỉ bán mang về, trừ nhà hàng thuộc cơ sở lưu trú phục vụ khách đang lưu trú)
(iv) <i>Chợ đầu mối, chợ truyền thống, cảng cá, nơi tập kết hàng hóa</i> * Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế ** 100% người lao động phải được tiêm vắc-xin đủ liều hoặc đã khỏi bệnh Covid-19 và có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*, **	Hoạt động hạn chế*, ** (Giảm 50% số lượng người mua, người bán)

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>(6) Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao khác như làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp, mát xa, vũ trường, karaoke, quán bar, internet, trò chơi điện tử hoặc các cơ sở khác do UBND tỉnh quyết định tùy theo tình hình diễn biến của dịch và đảm bảo phòng, chống dịch theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.</p> <p>* Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19.</p> <p>** 100% người lao động phải được tiêm vắc-xin đủ liều hoặc đã khỏi bệnh Covid-19 và có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực.</p>	Hoạt động *,**	Ngừng hoạt động (Cơ sở làm tóc hoạt động*,**)	Ngừng hoạt động (Cơ sở làm tóc hoạt động 1/2 công suất*,**)	Ngừng hoạt động
<p>(7) Hoạt động bán hàng rong, vé số,.... không có địa điểm cố định</p> <p>* Có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực.</p> <p>** Được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 và có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực.</p>	Hoạt động	Hoạt động có điều kiện*	Ngừng hoạt động/Hoạt động có điều kiện**	Ngừng hoạt động
<p>5. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp</p> <p>* Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động- TB và XH, Bộ Y tế.</p> <p>** Thời gian, số lượng học sinh, ngừng một số hoạt động theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - TB và XH và quy định của địa phương. Kết hợp với dạy, học trực tuyến và qua truyền hình. Riêng các huyện miền núi, kết hợp dạy học trực tuyến và hình thức giao bài cho học sinh. Các cơ sở giáo dục, đào tạo tổ chức dạy học trực tiếp khi đảm bảo điều kiện 3 tại chỗ (ăn, ở, học tập trung tại trường).</p>	Hoạt động*	Hoạt động*/Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế**
<p>6. Hoạt động cơ quan, công sở: Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.</p> <p>* Giảm số lượng người làm việc, tăng cường làm việc trực tuyến.</p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Hoạt động hạn chế*

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
(6.1) Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
Giảm số người làm việc tại cơ quan, công sở; tăng cường làm việc trực tuyến (trừ trường hợp $\geq 80\%$ số người làm việc đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc chữa khỏi bệnh COVID-19 ²).	Không áp dụng	Không áp dụng	Áp dụng (giảm 30% số người làm việc)	Áp dụng (Giảm 50% số người làm việc)
(6.2) Có kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử trí khi có trường hợp mắc.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(6.3) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động				
(i) Khi có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 như ho, sốt, khó thở... hoặc có yếu tố dịch tễ.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(ii) Xét nghiệm ngẫu nhiên định kỳ cho người lao động có nguy cơ cao tại cơ quan, công sở (Người phải tiếp xúc nhiều, lễ tân, bảo vệ, vệ sinh, lái xe, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì, cung cấp thực phẩm, suất ăn, nguyên vật liệu...): Theo hướng dẫn của ngành y tế	Không áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
7. Hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự * Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ. ** 100% người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực ³ .	Hoạt động*	Hoạt động ($\leq 20\%$ sức chứa của nơi tổ chức và không quá 70 người tham gia*) ($\leq 40\%$ sức chứa của nơi tổ chức và không quá 140 người tham gia**)	Hoạt động ($\leq 10\%$ sức chứa của nơi tổ chức và không quá 30 người tham gia*) ($\leq 20\%$ sức chứa của nơi tổ chức và không quá 70 người tham gia**)	Ngừng hoạt động
8. Hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao				
8.1. Cơ sở, địa điểm nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ. * Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động hạn chế* <50% công suất	Ngừng hoạt động/Hoạt động hạn chế*, <30% công suất

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>8.2. Điểm tham quan du lịch</p> <p>* Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p>	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động* <30% công suất	Ngừng hoạt động
<p>8.3. Hoạt động bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao,...</p> <p>* Cơ sở có kế hoạch, chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động và thực hiện các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Hướng dẫn số 3862/HD-BVHTTDL ngày 18/10/2021 (bao gồm việc tự tổ chức xét nghiệm cho nhân viên, người lao động, điều kiện đối với người thăm quan, khán thính giả và phương án xử lý khi có ca mắc mới).</p>	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Ngừng hoạt động
9. Ứng dụng công nghệ thông tin				
9.1. Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
9.2. Quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

2. Đối với cá nhân

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Tuân thủ 5K	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
<p>2. Ứng dụng công nghệ thông tin</p> <p>Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh). Sử dụng mã QR theo quy định của chính quyền và cơ quan y tế.</p>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>3. Đi lại của người dân đến từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau (bao gồm cả người từ tỉnh khác đến/về Nghệ An)</p> <p>* Tuân thủ điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm theo hướng dẫn của ngành Y tế.</p> <p>** Tuân thủ các điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm, cách ly theo hướng dẫn của ngành Y tế. Trường hợp Bộ Y tế hướng dẫn cách ly tại nhà nhưng địa phương có địa điểm cách ly tập trung đảm bảo an toàn và được cá nhân người thuộc diện cách ly đồng ý thì có thể tổ chức cách ly tập trung thay vì cách ly tại nhà.</p>	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế, có điều kiện*	Hạn chế**
<p>4. Điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19</p>	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng

Trên đây là Quy định tạm thời về Triển khai “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Căn cứ kết quả triển khai thực hiện UBND tỉnh sẽ có các điều chỉnh để phù hợp với tình hình chung của tỉnh./.

